

BÁO CÁO

Tình hình điều tiết nước phục vụ sản xuất
(từ ngày 03/01/2026 đến 9/01/2026)

I. TÌNH HÌNH XUỐNG GIỒNG VỤ ĐÔNG XUÂN năm 2025-2026

Hiện trên các khu vực công trình thủy lợi do Công ty quản lý đã xuống giống **2.554,1** ha, cụ thể:

+ Khu vực Củ Chi xuống giống **2.414,1 ha** lúa CTTL KĐCC: 2.316,0 ha (xã Thái Mỹ: 1.177,4 ha, xã Nhuận Đức: 480,0ha, xã Tân An Hội: 80,6 ha, xã Củ Chi: 496,6 ha; xã An Nhơn Tây: 81,4 ha), CTTL: An Phú – Phú Mỹ Hưng: 4,6 ha, CTTL TT-BS: 15,4 ha, CTTL Láng The – Sông Lu: 78,1 ha và 515,5 ha rau màu).

+ Khu vực công trình thủy lợi Hóc Môn – Bắc Bình Chánh: xuống giống **140,0** ha lúa (xã Xuân Thới Sơn: 50 ha, Xã Bà Điểm: 20,0 ha, xã Tân Vĩnh Lộc: 10,0 ha, phường Tân Tạo: 5,0 ha, Xã Tân Nhựt: 25,0 ha, Xã Bình Lợi: 30,0 ha).

II. TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, CẤP NƯỚC:

1. Lượng nước sử dụng:

a. Lượng nước trong tuần qua CĐT K34 và CĐK N25 từ ngày 03/01/2026 đến ngày 09/01/2026: 8.308.010 m³, cụ thể:

Ngày	K34					N25	
	MNTL	MNHL	A	Q(m ³ /s)	W(m ³)	Q(m ³ /s)	W(m ³)
03/01/2026	13,80	13,42	0,90	11,54	997.024	3,39	292.639
04/01/2026	13,82	13,43	0,90	11,69	1.010.058	3,71	320.570
05/01/2026	13,60	13,30	0,90	10,25	885.879	2,62	226.677
06/01/2026	13,68	13,38	0,90	10,25	885.879	2,83	244.839
07/01/2026	13,68	13,38	0,90	10,25	885.879	2,83	244.839
08/01/2026	13,67	13,35	0,90	10,59	914.932	2,93	253.433
09/01/2026	13,63	13,32	0,90	10,42	900.523	2,83	244.839
Tổng cộng					6.480.174		1.827.836

b. Lượng nước sử dụng từ ngày 03/01/2026 đến 09/01/2026 là **8,30** triệu m³, bằng 105,37% so cùng kỳ và bằng 2,35% so kế hoạch năm (trong đó K34+644: 6,48 triệu m³, K0 – N25: 1,82 triệu m³).

c. Tình hình điều tiết nước: Tăng cường kiểm tra, phối hợp điều tiết vận hành công trình đảm bảo cấp đủ nước phục vụ sản xuất và cấp nước thô cho các nhà máy nước kênh Đông, khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi.

2. **Chất lượng nguồn nước kênh Đông:** Độ đục dao động từ (33,1÷51,3) NTU và pH dao động từ (7,03÷7,53).

3. **Mức nước Hồ Dầu Tiếng:** Dao động từ (23,29 ÷ 23,41) m

	Mức nước năm 2026(m)	Mức nước năm 2025 (m)
03/01/2026	23,41	21,53
04/01/2026	23,39	21,50
05/01/2026	23,37	21,49
06/01/2026	23,35	21,48

07/01/2026	23,33	21,47
08/01/2026	23,31	21,47
09/01/2026	23,29	21,47

4. Diễn biến mực nước triều, chất lượng nước trong tuần:

- **Mực nước Max trong tuần:**
 - + Công Gò Dưa : + 1,63 m
 - + Công Ba Thôn : + 1,56 m
 - + RT12 (bắc Rạch Tra) : + 1,39 m
 - + Công kênh C : + 1,63 m
 - + Công An Hạ : + 1,37 m
- **Chất lượng nước:**

STT	Vị trí	Độ pH		Độ mặn (2026) Ngày 07/01/2026		Độ mặn (2025) Ngày 09/01/2025	
		PS	PĐ	PS	PĐ	PS	PĐ
1	Công Tân Kiên	6,65	6,72	2,2	0,8	2,3	1,0
2	Công kênh C	6,88	6,71	1,8	0,6	2,0	0,7
3	Công kênh B	6,63	6,69	1,6	0,5	1,7	0,6
4	Công kênh A	6,76	6,58	1,3	0,4	1,5	0,5
5	Ngã ba Lý Mạnh	6,34		1,0		1,3	
6	Công cuối kênh Ranh	6,50		0,3		0,4	
7	Công An Hạ	6,02	6,29	0,2		0,3	
8	Công T10	6,26		0,2		0,2	

III. TÌNH HÌNH VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH:

- Tổ chức trực và vận hành công trình đảm bảo an toàn; trữ nước phục vụ sản xuất, cấp nước sinh hoạt, công nghiệp và ngăn triều cường;
- Khu vực 5 công ngăn triều Thủ Đức (Cũ): Vận hành đảm bảo an toàn công trình, phục vụ tốt sản xuất và dân sinh trên khu vực;
- Tình hình vận hành công Ba Thôn, Đá Hàn: Vận hành công trình đúng quy trình, kiểm tra đảm bảo an toàn công trình, ngăn triều, tiêu thoát nước tốt phục vụ sản xuất.